

**ĐƠN HÀNG VẬT TƯ THƯỜNG XUYÊN**

Stt	Code	Mô tả chi tiết vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Tổng cộng	Số lượng giao hàng đợt 1 trước 31/03/2023	Số lượng giao hàng đợt 2 trước 30/06/2022	Ghi chú
<b>A Đồ dùng phục vụ sinh hoạt, nhà bếp</b>								
1	A001	Bát ăn cơm bằng sứ		Cái	165	83	82	
2	A002	Bát tô canh sứ trắng các loại		Cái	51	26	25	
3	A003	Tô sứ trắng để hấp thức ăn lò viba		Cái	14	14	0	
4	A004	Đũa ăn cơm	Đũa gỗ	đôi	205	103	102	
5	A005	Đĩa sứ các loại nhỏ		Cái	50	25	25	
6	A006	Đĩa sứ các loại lớn		Cái	50	25	25	
7	A007	Đĩa nhựa	D35	Cái	26	13	13	
8	A008	Ly uống cà phê bằng sứ		Cái	55	28	27	
9	A009	Ly uống nước thủy tinh có quai		Cái	73	37	36	
10	A010	Xèng hót rác nhựa		Cái	29	15	14	
11	A011	Xô nhựa 10l		Cái	34	17	17	
12	A012	Xô nhựa 20 lít có nắp		Cái	16	16	0	
13	A013	Rổ nhựa ĐK 40 cm		Cái	28	14	14	
14	A014	Giấy bạc nướng thức ăn		Cuộn	35	18	17	
15	A015	Giấy nilon bọc thức ăn		Cuộn	100	50	50	
16	A016	Nước rửa chén (Chai 756ml)	Sunlight	Chai	206	103	103	
17	A017	Nước rửa kính (Chai 330ml)		Chai	99	50	49	
18	A018	Nước hoa xịt phòng (Chai 500ml)		Chai	19	19	0	
19	A019	Nước lau sàn nhà		Chai	100	50	50	
20	A020	Nước tẩy rửa nhà cầu (Chai 1000ml)		Chai	69	35	34	
21	A021	Dung dịch tẩy đa năng 909		Chai	67	34	33	
22	A022	Dung dịch thông cống (Chai 1000ml)		Chai	127	64	63	
23	A023	Dung dịch đánh bóng sàn		Lít	40	20	20	
24	A024	Bình xịt gián		Bình	26	13	13	
25	A025	Sáp thơm buồng vệ sinh		Lọ	88	44	44	
26	A026	Túi nilon đựng rác lớn màu đen	Loại dây-50 lít	Túi	2600	1300	1300	
27	A027	Túi nilon đựng rác nhỏ màu đen	Loại 20 lít	Kg	123	62	61	
28	A028	Túi Nilon bảo quản thực phẩm màu trắng	loại 2kg	Kg	40	20	20	
29	A029	Chất làm sạch dầu, mỡ nhà bếp: TN- Cleaner		Chai	48	24	24	
30	A030	Nước giặt dùng cho máy giặt cửa ngang	Loại 4500ml	Can	302	151	151	
31	A031	Xà phòng giặt OMO	Xà phòng Omo loại 4,5kg/túi	Túi	124	62	62	
32	A032	Xà phòng bánh lifeboy		Bánh	190	95	95	
33	A036	Dụng cụ gạt nước rửa kính	Cán dài 1 mét	Cái	22	22	0	
34	A037	Bộ ấm chén uống trà		Bộ	9	9	0	
35	A038	Kéo sắt	Loại lưỡi dây dùng cho nhà bếp	Cái	14	14	0	
36	A039	Dao chặt	Thép tốt	Cái	14	14	0	Loại tốt
37	A040	Dao thái	Thép tốt	Cái	14	14	0	Loại tốt
38	A041	Dao gọt trái cây		Cái	15	15	0	
39	A042	Dao gọt múi		Cái	14	14	0	
40	A043	Khay đựng ấm chén		cái	9	9	0	
41	A044	Lọ đựng gia vị	Bộ 7 lọ	Bộ	8	8	0	
42	A045	Lọ đựng trà		Lọ	8	8	0	
43	A046	Sọt đựng đồ		Cái	15	15	0	
44	A047	Xèng xào rau	Xèng gỗ	Cái	10	10	0	
45	A048	Mút rửa tường		Cái	53	27	26	
46	A049	Cán mút rửa tường		Cái	16	16	0	
47	A050	Giấy ăn Nappkin	An An hoặc loại tương đương	Xấp	900	450	450	
48	A051	Chổi quét nhà		Cái	28	14	14	
49	A052	Chổi cọ nhà cầu	Chổi cán nhựa	Cái	28	14	14	
50	A053	Chổi nhựa		Cái	32	16	16	
51	A054	Chổi tre		Cái	26	13	13	
52	A055	Chổi lau nhà loại sợi		Cái	24	24	0	
53	A056	Chổi lau nhà 360 độ		Bộ	18	18	0	
54	A057	Thảm chùi chân	Kích cỡ 40x60cm	Cái	72	36	36	
55	A058	Miếng rửa chén		Miếng	76	38	38	
56	A059	Miếng cọ xoong nồi		Miếng	80	40	40	
57	A060	Chảo đá chống dính	D300	Cái	16	16	0	
<b>C Vật tư tiêu hao ngành Boong</b>								
1	C026	Cây lăn sơn + con lăn 10cm	Cán dài 40cm thay được con lăn	Bộ	45	23	22	

2	C027	Con lăn sơn 10 cm	Loại dùng để sơn tàu biển	Cái	1050	525	525	
3	C028	Cây lăn + con lăn sơn 5cm	Cán dài 40cm thay được con lăn	Bộ	101	51	50	
4	C029	Con lăn sơn 5cm	Cán dài 40cm thay được con lăn	Cái	80	40	40	
5	C030	Cây lăn + con lăn sơn 20cm		Bộ	61	31	30	
6	C031	Chổi quét sơn 5cm		Cái	135	68	67	
7	C032	Chổi quét sơn 10cm		Cái	75	38	37	
8	C033	Chổi quét sơn 3cm		Cái	105	53	52	
9	C034	Cán chổi quét sơn dài 1-2m		Cái	24	24	0	
10	C035	Bàn chải sắt có cán		Cái	97	49	48	
11	C036	Bàn cao gi		Cái	35	18	17	
12	C037	Bàn chải sắt dùng cho máy mài cầm tay	Loại tốt	Cái	175	88	87	
13	C038	Bàn chải nylon có cán dài 1,2m		Cái	38	19	19	
14	C039	Mùn Cưa		Kg	85	43	42	
15	C040	Gầu hút		Cái	26	13	13	
16	C041	Dung dịch tẩy gỉ RUST REMOVE		Can	8	8	0	
17	C043	Hóa chất tẩy dầu mỡ GP clean		Can	13	13	0	
18	C044	Hóa chất rửa tay Hand Cleaner		kg	31	16	15	
<b>D Vật tư tiêu hao ngành Máy</b>								
1	D002	Găng tay len bảo hộ		Đôi	3450	1725	1725	
2	D003	Găng tay vải bảo hộ		Đôi	170	85	85	
3	D004	Găng tay cao su bảo hộ		Đôi	80	40	40	
4	D005	Giẻ lau máy		kg	1100	550	550	
5	D006	Giẻ lau cotton trắng		kg	125	63	62	
6	D007	Giấy lau thấm dầu Polypropylene	OW75-2925	hộp	8	8	0	
7	D008	Pin vuông 9V	6LP3146	Cục	17	17	0	
8	D009	Dầu rửa cách điện		Lít	40	20	20	
9	D010	Sơn cách điện		Lít	17	17	0	
10	D011	Bình xịt Contact Cleaner		Bình	32	16	16	
11	D012	Băng keo cách điện		Cuộn	150	75	75	
12	D013	Dây kẽm 1,5 li		kg	18	18	0	
13	D014	Bình tẩy rỉ WD 40		Bình	59	30	29	
14	D015	Băng cao su non		Cuộn	145	73	72	
15	D016	Băng keo mỡ 2"		Cuộn	77	39	38	
16	D017	Đầu vòi gió		Cái	12	12	0	
17	D018	Khớp nối nhanh cho ống dẫn gió		Bộ	12	12	0	
18	D019	Hose bands (size 8-14mm)		Cái	140	70	70	
19	D020	Hose bands (size 13-20mm)		Cái	140	70	70	
20	D021	Hose bands (size 22-32mm)		Cái	140	70	70	
21	D022	Hose bands (size 58-73mm)		Cái	90	45	45	
22	D023	Hose bands (size 68-85mm)		Cái	80	40	40	
23	D024	Gioăng bìa dây 2mm		Mét	3	3	0	
24	D025	Gioăng bìa dây 3mm		Mét	3	3	0	
25	D026	Gioăng cao su chịu dầu dây 3mm	Chịu dầu	Mét	10	10	0	
26	D027	Đá mài đường kính 100mm		Viên	65	33	32	
27	D028	Đá cắt đường kính 100mm		Viên	95	48	47	
28	D029	Giấy nhám vải	giấy nhám 300	Mét	15	15	0	
29	D030	Giấy nhám 200, 300, 1000, 1500, 2000	Mỗi loại 5 tờ	Tờ	170	85	85	
30	D031	Mũi khoan sắt Nachi	2 mm	Cái	17	17	0	
31	D032	Mũi khoan sắt Nachi	2.5 mm	Cái	17	17	0	
32	D033	Mũi khoan sắt Nachi	3,5 mm	Cái	17	17	0	
33	D034	Mũi khoan sắt Nachi	4 mm	Cái	17	17	0	
34	D035	Mũi khoan sắt Nachi	5 mm	Cái	17	17	0	
35	D036	Mũi khoan sắt Nachi	6 mm	Cái	17	17	0	
36	D037	Mũi khoan sắt Nachi	8 mm	Cái	17	17	0	
37	D038	Mũi khoan sắt Nachi	10 mm	Cái	17	17	0	
38	D039	Bulong-đai ốc (M6, M8, M10, M12, M14, M16 )INOX	mỗi loại 10 bộ	Bộ	630	315	315	
39	D040	Solo Smoke detector testing		Bình	8	8	0	
40	D042	Thuốc thử dầu		Hộp	11	11	0	
41	D043	Thuốc thử nước		Tuýp	12	12	0	

42	D044	Hộp Oring cao su chịu dầu 30 kích cỡ		Hộp	6	6	0	
43	D045	Hộp gioăng đồng ( bộ 280 chiếc-12 kích cỡ )		Hộp	6	6	0	
44	D046	Keo dán goăng ( keo đỏ )	Chịu dầu, chịu nhiệt	Tuýp	38	19	19	
45	D047	Keo silicon fixto 111		Chai	34	17	17	
46	D048	Keo dính hiệu DOG		Hộp	8	8	0	
47	D049	Keo dán sắt Devcon S-5 Epoxy & Plastic Steel® Putty (A)	Bộ hai hộp của Mỹ	Bộ	9	9	0	
48	D050	Devcon Clearner Blend 300 (16 Fl oz/can)		Can	8	8	0	
49	D051	Bột đồng		hộp	5	5	0	
50	D052	Cát rà thô, tinh	Loại hai trong 1	Hộp	4	4	0	
51	D056	Màng lọc không khí		Mét	170	85	85	
52	D057	Săm xe đạp		Cái	90	45	45	
53	D058	Nước cất		lít	85	43	42	
54	D059	Xăng A95 dùng cho xuồng cứu sinh		Lít	210	105	105	
55	D060	Nhật ký dầu		Cuốn	3	3	0	
56	D61	Đầu bọp cọc bình ắc quy đồng		cái	120	60	60	
57	D62	Que hàn inox 2,5 mm		Kg	40	20	20	
58	D63	Que hàn sắt 3,2 mm		Kg	40	20	20	
59	D067	Keo nước (keo AB) hai thành phần ( <i>cho sửa bom và bít ống thùng</i> )	loại 0.5 lít	bộ	24	24	0	